TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU
Bản án số: 116/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 18-7-2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Hữu Khánh

Bà Lữ Phúc Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc San là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 179/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019. Về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 6 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Lệ Th - Sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp TT, xã H M, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L - Sinh năm 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: ấp R D, xã H M, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Nguyễn Lệ Th trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị Th và anh L kết hôn vào năm 1996, đến năm 2003 đăng ký kết hôn tại UBND xã H M, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, chị Th và anh L sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu Thẫn, nguyên nhân là do chị Th và anh L bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa Thận, anh chị thường hay cãi nhau. Sau khi xảy ra mâu Thẫn gia đình hai bên nhiều lần hàn gắn nhưng chị Th và anh L không thể chung sống hạnh phúc. Chị Th và anh L đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Lệ Th vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Lệ Th xác định chị và anh Nguyễn Văn L có 01 con chung tên Nguyễn Thị H sinh ngày 09/7/1997. Hiện con của anh chị đã trưởng thành và có gia đình riêng nên chị không yêu cầu xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung*: Chị Nguyễn Lệ Th xác định trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Văn L không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Nguyễn Lệ Th xác định trong thời gian chị và anh Nguyễn Văn L chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Nguyễn Lệ Th và anh Nguyễn Văn L là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con Thộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh L có địa chỉ tại ấp Rau Dừa C, xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị Th và anh L kết hôn vào năm 1996, đến năm 2003 đăng ký kết hôn tại UBND xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị Th và anh L là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu Thẫn của chị Th và anh L thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị Th và anh L đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa, chị Th vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh L. Anh L không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị Th.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì chị Th có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị Th đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, anh L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập anh L hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập anh L đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh L vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân

huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với anh L. Anh L không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy anh L không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh L là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Xét thấy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm, con của anh chị là Nguyễn Thị H đã trưởng thành và có gia đình riêng. Chị Th không có yêu cầu giải quyết về con chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Chị Nguyễn Lệ Th xác định chị và anh Nguyễn Văn L không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Nguyễn Lệ Th xác định trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Văn L không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh L vắng mặt tại phiên tòa, anh không có ý kiến gì về con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu 300.000 đồng theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự;
Các Điều 9, 53, 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức Th, miễn, giảm, Th, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Lệ Th được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Lệ Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, đối trừ số tiền tạm ứng án phí là

300.000 đồng theo biên lai Th tiền số 0004333 ngày 23/4/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, chị Th nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Nguyễn Văn L không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm chị Nguyễn Lệ Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã H M;
- Đương sự;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên